TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do-Hạnh phúc

Bản án số: 106/2018/DS-PT
Ngày: 23-10-2018
V/v "Tranh chấp về BTTH do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Hồng Hạnh
Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Bình
Ông Nguyễn Văn Khương

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Duyến – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham dự phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Mến – Kiểm sát viên

Trong các ngày 23 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2018/TLPT-DS ngày 17 tháng 8 năm 2018 về việc: "Tranh chấp về bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 11/2018/DS –ST ngày 31 tháng 5 năm 2018 của Toà án nhân dân thị xã Đ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 97/2018/QĐPT-DS ngày 21 tháng 9 năm 2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Bà Trần Thị V , sinh năm 1975, trú tại: tổ 5, khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước .

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bà Vòng: ông Dương Vĩnh T - Luật sư thuộc Văn Phòng luật sư Dương Ch, Đoàn Luật sư tỉnh Bình Phước .

* Bị đơn: Báo B, trụ sở: Số 5, đường Nguyễn Văn L, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Như V, chức vụ: Tổng biên tập

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Hoàng Minh Q, sinh năm 1975

Địa chỉ: số 416, QL 14, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn T , sinh năm 1973; trú tại: Phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước; nơi làm việc: Phòng Công tác Chính trị (PX15), Công an tỉnh Bình Phước.

2. Ông Võ Trung S , sinh năm 1981; trú tại: Khu phố 5, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước; nơi làm việc: Phòng Công tác Chính trị (PX15), Công an tỉnh Bình Phước.

3. Ông Nguyễn Hữu D , sinh năm 1971, trú tại: Tổ 5, khu phố P, phường T, thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

Người kháng cáo: Bị đơn Báo B; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T , ông Võ Trung S .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Nguyên đơn Bà Trần Thị V trình bày:

Vào ngày 22/4/2010 vợ chồng ông Trịnh Duy T , bà Lê Thị Th có đặt cọc cho vợ chồng bà V, ông D số tiền 100.000.000 đồng để đảm đảm bảo cho việc vợ chồng bà V sẽ chuyển nhượng đất cho ông T, bà Th. Do hai bên tranh chấp nên vào ngày 22/12/2012 bà Th, ông Tkhởi kiện bà V, ông D để đòi lại số tiền 100.000.000 đồng. Ngày 15/01/2015, Tòa án nhân dân thị xã Đđã thụ lý vụ án số 06/TB-TLST-DS về "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc" nhưng do thời hiệu khởi kiện vụ án đã hết nên đến ngày 17/6/2015 Tòa án nhân dân thị xã Đ ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án. Thế nhưng, sau khi Tòa đình chỉ giải quyết vụ án, Báo B không thu thập thông tin đầy đủ lại đăng bài "Dứt tình kết nghĩa đưa nhau ra tòa" của tác giả Văn T và Trung S trên tờ Báo B số ra ngày 25/01/2016 và báo "Bình Phước online" tại địa chỉ www.baobinhphuoc.com.vn ngày 27/01/2016 có nội dung xúc phạm đến danh dự nhân phẩm của bà V và gia đình bà. Trong bài báo có những nội dung:

"Vì tin tưởng vợ chồng người em kết nghĩa nên vợ chồng người anh đã thỏa thuận đặt cọc tiền để chuyển nhượng quyền sử dụng đất của vợ chồng người em. Thế nhưng, trước sự tráo trở của vợ chồng người em kết nghĩa, họ đành chịu mất trắng hàng trăm triệu đồng đặt cọc và tiền đưa trước đó".

"Như vậy, với "chiêu bài ngoạn mục" là chờ cho hết thời hiệu khởi kiện của vợ chồng người em kết nghĩa D – V và với Quyết định của Tòa án nhân dân thị xã Đ, vợ chồng anh chị T – Th đã mất trắng 100 triệu đồng đặt cọc".

"Vì quá tin tưởng vợ chồng người em kết nghĩa nên sau khi đã đưa 100 triệu đồng tiền đặt cọc, chị Th tiếp tục đưa hết số tiền còn lại 125 triệu đồng cho D – V nhưng không viết giấy giao nhận tiền. Vì vậy trong vụ án này, chị Th phải chấp nhận mất trắng 225 triệu đồng".

"Qua câu chuyện này cho chúng ta thấy, chỉ vì cái lợi trước mắt mà có những người đã xem nhẹ cả "luân thường đạo lý", vì đồng tiền mà họ đã bước qua tình nghĩa xóm làng "tối lửa, tắt đèn có nhau". Thật đáng lên án "những kẻ tráo trở, lật mặt như lật bàn tay".

Sau khi bài báo đăng tải, trong Trường học nơi bà V công tác và cũng là nơi con trai bà V là cháu Nguyễn Hữu D đang học mọi người xì xào, bàn tán dẫn đến bà và một cô giáo trong trường xảy ra xô sát. Đây là những nội dung một chiều mang tính quy kết, suy diễn, không đúng sự thật, nhằm hướng dư luận người đọc tin rằng: bà V là kẻ lừa đảo vợ chồng ông Tưởng bà Th . Trong khi đó việc bà Th tố cáo bà V đã có kết luận của cơ quan Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ xác định đây là tranh chấp dân sự chứ không có dấu hiệu hình sự. Với việc đăng bài như trên, Báo B (cả báo giấy và báo mạng) đã xúc phạm đến danh dự nhân phẩm của Vòng và làm ảnh hưởng đến tinh thần của các thành

viên khác trong gia đình bà khiến bà V và các thành viên trong gia đình bị ảnh hưởng nặng nề bởi đi đâu cũng bị người đời nhìn soi như là người lừa đảo, phạm tội. Cháu D – khi đó đang học lớp 5/3 trường tiểu học Tân Bình năm học 2015-2016 đã bị ức chế đòi nghỉ học vì dư luận trong trường với thông tin mẹ cháu là người lừa đảo.

Tại đơn khởi kiện bà V yêu cầu: Báo B phải đăng cải chính thông tin về những nội dung mà bà đã trích dẫn trên; phải công khai xin lỗi bà do đã đăng bài có nội dung xúc phạm danh dự, uy tín, nhân phẩm của bà; bồi thường tổn thất tinh thần cho bà với số tiền 12.000.000 đồng và cho con trai bà là Nguyễn Hữu D sinh năm 2005 số tiền 8.000.000 đồng.

Tại phiên tòa, bà V xin rút yêu cầu buộc Báo B phải đăng cải chính thông tin, rút yêu cầu bồi thường thiệt hại cho Cháu D và chỉ yêu cầu Báo B phải đăng tin xin lỗi bà đồng thời phải bù đắp cho bà khoản tiền 12.000.000 đồng tổn thất tinh thần.

* Đại diện theo ủy quyền của bị đơn là Ông Hoàng Minh Q trình bày:

Bài báo "Dứt tình kết nghĩa đưa nhau ra tòa" của tác giả Văn T và Trung S được đăng trên tờ Báo B phát hành ngày 25/01/2016 và tại Báo điện tử Bình Phước có địa chỉ www.baobinhphuoc.com.vn ngày 27/01/2016 do Báo B quản lý, điều hành. Trong bài báo có sử dụng các từ ngữ mà nguyên đơn nêu như: "tráo trở", "lật mặt như lật bàn tay", "chiêu bài ngoạn mục", "xem nhẹ luân thường đạo lý" viết trong bài là cách hành văn của nhà văn, nhà báo trong tác phẩm báo chí, sách v.v…nhằm gióng hồi chuông cảnh tỉnh nói chung cho mọi người khi đọc bài báo; đồng thời khi viết bài tác giả đã căn cứ vào giấy tờ đặt cọc, lời khai các bên, thông báo của Tòa án và hiện nay Tòa án nhân dân thị xã Đđã xét xử tuyên buộc vợ chồng bà V phải có nghĩa vụ trả cho vợ chồng bà Th số tiền 100.000.000 đồng mà bài viết đã phản ánh. Báo B không đồng ý các yêu cầu của bà V vì bài báo viết là dựa vào sự việc có thật, không bịa đặt nội dung vụ việc.

* Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn T và ông Trung Sinh đều trình bày:

Thực hiện kế hoạch tuyên truyền của lực lượng Công an tỉnh Bình Phước trên sóng phát thanh và truyền hình tỉnh Bình Phước và Báo B, từ giữa năm 2015, trước thực trạng tình hình các vụ án hình sự phát sinh từ tranh chấp dân sự có những diễn biến phức tạp, các ông đã đề xuất với lãnh đạo đơn vị thực hiện một số đề tài tuyên truyền, giáo dục pháp luật, nhằm cảnh báo và ngăn chặn tình trạng các vụ án hình sự phát sinh từ tranh chấp dân sự. Trong quá trình đi thực tế lựa chọn đề tài, các ông đã tiếp cận được thông tin về vụ tranh chấp dân sự giữa ông Trịnh Duy T , bà Lê Thị Th và ông Nguyễn Hữu D , Bà Trần Thị V . Để có tài liệu khách quan, chân thực phản ánh về vụ tranh chấp dân sự này làm căn cứ viết bài, ông T và ông S đã đề xuất với lãnh đạo đơn vị đến liên hệ với Tòa án nhân dân thị xã Đlà đơn vị thụ lý vụ án để xin tiếp cận hồ sơ vụ án trên. Sau khi có các tài liệu do Tòa án cung cấp về vụ tranh chấp, ông T và ông S đã viết bài báo nêu trên. Qua bài báo này các ông muốn cảnh báo đến mọi người về tình trạng lợi dụng vào sự thiếu hiểu biết Luật dân sự để chiếm giữ tài sản của người khác, giúp mọi người nêu cao tinh thần cảnh giác trong giao dịch dân sự. Trước

khi bài báo được gửi đi phát hành đăng tải đã được sự kiểm duyệt của lãnh đạo đơn vị.

Với yêu cầu và lời trình bày của bà V thì ông T và ông S cho rằng: hãy sống sao cho phải đạo. Hãy coi đây là một bài học, một tai nạn trong đời, không nên khơi lại. Đừng để báo chí và dư luận một lần nữa nêu lại câu chuyện này bằng Bản án số 32/2017/DS-ST ngày 28/9/2017 buộc bà V phải trả lại 100.000.000đ tiền đặt cọc cho bà Th . Sẽ không hay ho gì cho cả bà V và Cháu D khi dư luận biết thêm cái kết này.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, ông Nguyễn Hữu D trình bày:*

Ông D cho rằng bài Báo đã nêu những nội dung như bà V trình bày ở trên là những nội dung mang tính quy kết, suy diễn, không đúng sự thật nhằm hướng dư luận người đọc tin rằng vợ chồng ông là kẻ lừa đảo vợ chồng bà Th , ông Tưởng. Trong khi đó việc bà Th tố cáo đã có kết luận của cơ quan Công an và Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ. Với việc đăng bài như trên, Báo B (cả báo giấy và báo mạng) đã xúc phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của vợ chồng ông, làm ảnh hưởng đến tinh thần của các thành viên khác trong gia đình. Nay, vợ ông là bà V khởi kiện yêu cầu Báo B phải cải chính, xin lỗi và bồi thường thiệt hại, trong đó có yêu cầu bồi thường cho Cháu D số tiền 8.000.000 đồng thì ông cũng đồng ý

** Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn ông Dương Vĩnh T trình bày:*

Báo B đã đăng bài báo trên đã vi phạm pháp luật về báo chí, việc này đã được Sở Thông tin và Truyền thông kết luận. Yêu cầu khởi kiện của bà V là có cơ sở, mặt khác bà V là giáo viên nên mức độ ảnh hưởng đến tâm lý từ bài báo là rất nghiêm trọng. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Vòng, buộc Báo B phải đăng tin xin lỗi trên báo tờ và báo điện tử. Bà V yêu cầu bồi thường số tiền 12.000.000 đồng là hoàn toàn phù hợp pháp luật vì hiện nay lương tối thiểu theo quy định của Chính Phủ là 1.300.000 đồng/tháng, số tiền 12.000.000 đồng là không vượt quá 10 tháng lương tối thiểu theo quy định tại Nghị Quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận số tiền này.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2018/DS-ST ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Bình Phước quyết định:

- Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 604, 611 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị Quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự (năm 2005);

- Áp dụng Điều 9, Điều 10 Luật báo chí năm 1989; Điều 1 của Luật số 12/1999/QH10 ngày 12/6/1999 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí (năm 1989) sửa đổi, bổ sung Luật báo chí (năm 1989); Nghị định 159/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong

hoạt động báo chí, xuất bản; Nghị định 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính Phủ, quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật báo chí;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Trần Thị V .

Buộc Báo B phải đăng tin xin lỗi Bà Trần Thị V trên chuyên mục "Pháp luật - Đời sống" tại trang 9 của tờ Báo B và trên chuyên mục "Pháp luật" của trang báo điện tử "Bình Phước online"; thời lượng đăng tin: một lần.

Buộc Báo B phải có trách nhiệm bồi thường khoản tiền bù đắp về tinh thần cho bà V với số tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu buộc Báo B phải cải chính công khai và yêu cầu bồi thường tổn thất cho cháu Nguyễn Hữu D do bà V rút yêu cầu.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về phần án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự theo luật định.

Ngày 21/6/2018 và ngày 25/6/2018 bị đơn Báo B; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Trung S và ông Nguyễn Văn T có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét lại các nội dung: Việc áp dụng Luật Báo chí năm 1989 được sửa đổi, bổ sung năm 1999 là không đúng. Trong phần tuyên xử: Báo B phải đăng tin xin lỗi Bà Trần Thị V trên chuyên mục "Pháp luật và đời sống" tại trang 9 của tờ Báo B và trên chuyên mục "Pháp luật" của trang báo điện tử "Binhphuoconline", thời lượng đăng tin một lần. Buộc Báo Bình phải có trách nhiệm bồi thường khoản tiền bù đắp về tinh thần cho bà V với số tiền 6.500.000 đồng (Sáu triệu năm trăm ngàn đồng).

Tại phiên tòa người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T và ông Võ Trung S vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử: Kể từ ngày thụ lý vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị đơn Báo B. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Văn T và ông Võ Trung S . Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 11/2018/DS-ST ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Xét yêu cầu kháng cáo của bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1]. Về nội dung giải quyết vụ án:

Căn cứ vào lời trình bày của các bên trong quá trình giải quyết vụ án và những tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án:

Vào ngày 22/4/2010 ông T, bà Th có đặt cọc cho bà V, ông D số tiền 100.000.000 đồng đảm đảm bảo cho việc hai bên sẽ thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất với nhau, đồng thời hai bên có lập "Giấy thỏa thuận đặt cọc chuyển nhượng quyền sử dụng đất có thời hạn". Do có tranh chấp nên vào ngày 22/12/2012 bà Th, ông T khởi kiện bà V, ông D để đòi lại số tiền 100.000.000 đồng mà ông bà đã đặt cọc. Ngày 15/01/2015, Tòa án nhân dân thị xã Đ đã thụ lý vụ án số 06/TB-TLST-DS về "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc". Tuy nhiên, do thời hiệu khởi kiện vụ án đã hết nên ngày 17/6/2015, Tòa án nhân dân thị xã Đ ban hành Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 28/QĐST-DS. Đến ngày 25/01/2016 và 27/01/2016 thì Báo B đăng bài "Dứt tình kết nghĩa đưa nhau ra tòa" của tác giả Văn T và Trung S trên tờ Báo B số ra ngày 25/01/2016 và trên Báo điện tử "Bình Phước online" tại địa chỉ www.baobinhphuoc.com.vn ngày 27/01/2016 có các nội dung mà bà V đã nêu gồm:

"Vì tin tưởng vợ chồng người em kết nghĩa nên vợ chồng người anh đã thỏa thuận đặt cọc tiền để chuyển nhượng quyền sử dụng đất của vợ chồng người em. Thế nhưng, trước sự tráo trở của vợ chồng người em kết nghĩa, họ đành chịu mất trắng hàng trăm triệu đồng đặt cọc và tiền đưa trước đó".

"Như vậy, với chiêu bài ngoạn mục là chờ cho hết thời hiệu khởi kiện của vợ chồng người em kết nghĩa D – V và với Quyết định của Tòa án nhân dân thị xã Đ, vợ chồng anh chị T – Th đã mất trắng 100 triệu đồng đặt cọc".

"Vì quá tin tưởng vợ chồng người em kết nghĩa nên sau khi đã đưa 100 triệu đồng tiền đặt cọc, chị Th tiếp tục đưa hết số tiền còn lại 125 triệu đồng cho D – V nhưng không viết giấy giao nhận tiền. Vì vậy trong vụ án này, chị Th phải chấp nhận mất trắng 225 triệu đồng".

"Qua câu chuyện này cho chúng ta thấy, chỉ vì cái lợi trước mắt mà có những người đã xem nhẹ cả "luân thường đạo lý", vì đồng tiền mà họ đã bước qua tình nghĩa xóm làng "tối lửa, tắt đèn có nhau". Thật đáng lên án những kẻ tráo trở, lật mặt như lật bàn tay".

Nhận thấy: Việc yêu cầu trả tiền đặt cọc giữa ông T, bà Th và ông D , bà V là tranh chấp dân sự. Mặc dù tranh chấp này có thật nhưng vào thời điểm Báo B đăng bài chưa có bản án, quyết định nào của Tòa án hay kết luận của cơ quan nhà nước khác có nội dung kết luận bà V, ông D có hành vi gian dối nhằm chiếm đoạt số tiền 100.000.000 đồng của ông T, bà Th nhưng bài báo sử dụng các cụm từ "những kẻ tráo trở", "lật mặt như lật bàn tay", "với chiêu bài ngoạn mục là chờ cho hết thời hiệu khởi kiện", "xem nhẹ luân thường đạo lý" và cách viết tên nhân vật trong bài báo khi thì "Dũng-Vòng", khi thì "vợ chồng Dũng-Vòng" là cách viết mang tính chất bình luận, đánh giá chủ quan của tác giả theo hướng xấu cho nhân vật, coi bà V, ông D như những người vi phạm pháp luật hình sự, đáng bị lên án. Hơn nữa, bà V cho rằng bà và vợ chồng bà Th không có quan hệ anh em kết nghĩa, tại Biên bản lấy lời khai ngày 20/4/2015 của bà Th thể hiện trong hồ sơ vụ án "Tranh chấp hợp đồng đặt cọc" mà Tòa án thụ lý số 06/2015/TLST-DS ngày 15/01/2015 bà Th cũng khai về mối quan hệ giữa vợ chồng bà và bà V, ông D : "ông D cùng đội xe với chồng tôi và cùng hàng xóm

với nhau". Như vậy, vợ chồng bà V và vợ chồng bà Th, ông Tkhông có quan hệ anh em kết nghĩa nhưng bài báo viết những người này là anh em kết nghĩa là làm tăng tính định hướng dư luận, hướng người đọc suy luận theo hướng ông D , bà V là những kẻ lợi dụng tình cảm người thân để thực hiện mục đích gian dối. Mặt khác, tại văn bản số 135/STTTT-Ttra ngày 03/3/2017 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Phước về việc giải quyết Đơn khiếu nại của ông D , bà V đã kết luận "Báo B đăng bài "Dứt tình kết nghĩa đưa nhau ra tòa" với câu từ, thông tin mang tính bình luận, hướng người đọc theo suy nghĩ chủ quan của tác giả, rằng trong vụ việc của hai gia đình có tính chất lừa đảo và quy kết trách nhiệm cho gia đình Bà Trần Thị V . Hành vi của Báo B đã vi phạm điểm e khoản 3 Điều 8 Nghị định 159/2013/NĐ-CP của Chính Phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản về hành vi "Đăng phát thông tin về nhân thân và các mối quan hệ của cá nhân trong các vụ án, vụ việc tiêu cực khi không có căn cứ chứng minh những thân nhân và các mối quan hệ đó liên quan đến vụ án, vụ việc tiêu cực hoặc chưa có kết luận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền".

Tại văn bản số 148/STTTT-Ttra ngày 08/3/2017 của Sở Thông tin và Truyền thông gửi Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Báo B về việc đăng tải nội dung bài viết, Sở Thông tin và Truyền thông cũng đã khẳng định: "…bài viết "Dứt tình kết nghĩa đưa nhau ra tòa" đã sử dụng những từ ngữ mang tính chất quy kết, bình luận, hướng người đọc theo suy nghĩ chủ quan của tác giả, gây bất lợi hoàn toàn cho gia đình Bà Trần Thị V ". Như vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng khi đăng bài "Dứt tình kết nghĩa đưa nhau ra tòa", Báo B đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông D , bà Vòng.

Do bài báo được đăng vào ngày 25/01/2016 và ngày 27/01/2016, thời điểm Bộ luật dân sự năm 2005 và Luật báo chí năm 1989 đang có hiệu lực thi hành. Theo quy định Điều 9 Luật báo chí năm 1989 và khoản 4 Điều 1 Luật số 12/1999/QH10 ngày 12/6/1999 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí năm 1989 thì: "1. Báo chí thông tin sai sự thật, xuyên tạc, vu khống, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự, nhân phẩm của cá nhân thì phải đăng, phát sóng lời cải chính, xin lỗi của cơ quan báo chí, của tác giả...". Và theo khoản 1 Điều 604 Bộ luật dân sự năm 2005 thì: "1. Người nào do lỗi cố ý hay vô ý xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân…thì phải bồi thường". Do đó, yêu cầu của bà V về việc yêu cầu Báo B phải đăng tin xin lỗi và bồi thường là có căn cứ, được chấp nhận. Tại khoản 1 Điều 4 Chương III của Nghị định 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính Phủ, quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật báo chí quy định: "…Cơ quan Báo chí phải đăng, phát văn bản kết luận vào đúng vị trí với cùng một kiểu chữ (đối với báo in, báo điện tử), đúng chuyên mục đã phát sóng (đối với báo nói, báo hình) mà báo chí đã đăng, phát thông tin trên".

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Trần Thị V về việc buộc Báo B phải đăng lời xin lỗi bà V trên các chuyên mục mà báo đã đăng bài gồm chuyên mục "Pháp luật - Đời sống" tại trang 9 của tờ Báo B và trên chuyên mục "Pháp luật" của trang báo điện tử

“Bình Phước online” và buộc bồi thường cho bà V 6.500.000 đồng tiền tổn thất tinh thần là có căn cứ, đúng theo quy định của pháp luật. Do đó kháng cáo của bị đơn Báo B không được chấp nhận.

[3] Đối với kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T và Võ Trung S , nhận thấy bản án sơ thẩm đã buộc Báo B đăng tin xin lỗi bà V và bồi thường 6.500.000 đồng, bản án trên của Tòa cấp sơ thẩm không buộc ông T và ông S liên đới trách nhiệm phải bồi thường nên ông T và ông S không có quyền kháng cáo đối với vấn đề nêu trên nên cần đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của ông Tuyên và ông Sinh.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Báo B là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên toà phúc thẩm phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Án phí: Án phí dân sự sơ thẩm, do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Trần Thị V được chấp nhận nên bị đơn Báo B phải chịu theo quy định của pháp luật.

Án phí dân sự phúc thẩm, do kháng cáo của bị đơn Báo B không được chấp nhận nên Báo B phải chịu theo quy định của pháp luật. Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí cho ông S và ông T.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 308 và Điều 312 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn Báo B.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Nguyễn Văn T và ông Võ Trung S .

3. Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 11/2018/HNGĐ-ST ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

- Áp dụng khoản 6 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 688 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 604, 611 Bộ luật dân sự năm 2005; Nghị Quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự năm 2005 ;

- Áp dụng Điều 9, Điều 10 Luật báo chí năm 1989; Điều 1 của Luật số 12/1999/QH10 ngày 12/6/1999 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật báo chí năm 1989; Nghị định số 159/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động báo chí, xuất bản; Nghị định 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 của Chính Phủ, quy định chi tiết thi hành Luật Báo chí năm 1989, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật báo chí năm 1999;

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Bà Trần Thị V .

Buộc Báo B phải đăng tin xin lỗi Bà Trần Thị V trên chuyên mục "Pháp luật - Đời sống" tại trang 9 của tờ Báo B và trên chuyên mục "Pháp luật" của trang báo điện tử "Bình Phước online"; thời lượng đăng tin: một lần.

Buộc Báo B phải có trách nhiệm bồi thường khoản tiền bù đắp về tinh thần cho bà V với số tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng).

Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu buộc Báo B phải cải chính công khai và yêu cầu bồi thường tổn thất cho cháu Nguyễn Hữu D do bà V rút yêu cầu.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc Báo B phải chịu 325.000 đồng (ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

4. Án phí dân sự phúc thẩm: Buộc Báo B phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà Báo B đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000428, ngày 25/6/2018 của Chi cục Thi hành án thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

Hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T và ông Võ Trung S 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) mà ông T và ông S đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000418, ngày 28/6/2018 của Chi cục Thi hành án thị xã Đ, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Toà án nhân dân thị xã Đ;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Đ;
- Những người tham gia tố tụng;
- Cổng thông tin điện tử Toà án nhân dân tối cao;
- Lưu HS, TDS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Hồng Hạnh